**TUẦN 16: CHẮP CÁNH ƯỚC MƠ**

**BÀI 29: Ở VƯƠNG QUỐC TƯƠNG LAI**

**ĐỌC: Ở VƯƠNG QUỐC TƯƠNG LAI**

Tin-tin và Mi-tin được một bà tiên giúp đỡ, đã vượt qua nhiều thử thách, đến nhiều xứ sở để tìm con chim xanh về chữa bệnh cho một bạn hàng xóm. Đoạn trích dưới đây thuật lại việc hai em tới Vương quốc Tương Lai và trò chuyện với những người bạn sắp ra đời trong công xưởng xanh.

**Cảnh trí**

Một gian phòng rộng có những hàng cột và mái vòm bằng ngọc bích. Phòng có một số ghế băng, đỗ đạc, cây cối. Có nhiều trẻ em đang chơi đùa hoặc làm việc. Có em đi lại hoặc ngồi suy nghĩ.

**Nhân vật**

Tin-tin

Mi-tin (em gái Tin-tin)

Một số em bé

Tin-tin: – Cậu đang làm gì với đôi cánh xanh ấy?

Em bé thứ nhất: – Mình sẽ dùng nó vào việc sáng chế trên Trái Đất. Cậu sáng chế cái gì?

Tin-tin: – Cậu sáng chế cái gì?

Em bé thứ nhất: Khi nào ra đời, mình sẽ chế ra một vật làm cho con người hạnh phúc.

Mi-tin: – Vật đó ăn ngon chứ? Nó có ồn ào không?

Em bé thứ nhất: – Không đâu, chẳng ồn ào gì cả. Mình chế sắp xong rồi, cậu có muốn xem không?

Tin-tin: – Có chứ! Nó đâu?

Em bé thứ hai: – Cậu có muốn xem vật mình sáng chế không?

Tin-tin: – Có chứ, cái gì đấy?

Em bé thứ hai: – Có ba mươi vị thuốc trường sinh ở kia, trong những chiếc lọ xanh.

Em bé thứ ba: (Từ trong đám đông đi ra. Mình mang đến một thứ ánh sáng mà chưa ai biết cả. (Em bé toả ra một thứ ánh sáng lạ thường).Thật là kì lạ phải không?

Em bé thứ tư: – (Kéo tay Tin-tin) Cậu lại đây xem cái máy của mình, nó biết bay trên không như một con chim.

Em bé thứ năm: - Hãy lại xem cái máy của mình đã. Nó biết dò tìm những kho báu còn giấu kín trên mặt trăng.

(Theo Mát-téc-lích, Nguyễn Trường Lịch dịch)

**Câu 1:**Trong câu chuyện có bao nhiêu bạn nhỏ ở vương quốc Tương Lai xuất hiện?

A. 2 bạn nhỏ B. 3 bạn nhỏ

C. 4 bạn nhỏ D. 5 bạn nhỏ

**Câu 2:**Tin-tin và Mi-tin đến đâu?

A. Đến thế giới trong lòng đất

B. Đến một công xưởng ở Sao Hỏa

C. Đến Vương quốc Tương Lai

D. Đến một khu vườn trên mây

**Câu 3:**Tin-tin và Mi-tin đến đó và gặp những ai?

A. Đến gặp và trò chuyện cùng những bác thợ già trong công xưởng

B. Đến gặp và trò chuyện với những bạn nhỏ sắp ra đời

C. Đến gặp và trò chuyện với vị vua hiền minh của Vương quốc Tương Lai

D. Đến gặp và trò chuyện với những bạn nhỏ canh vườn địa đàng

**Câu 4:**Các bạn nhỏ trong công xưởng xanh chế ra những gì? Đúng ghi Đ, sai ghi S

1. Vật làm cho con người hạnh phúc

2. Vật giúp con người không còn cảm giác đau đớn, sầu khổ nữa

3. Ba mươi vị thuốc trường sinh

4. Một loại ánh sáng kì lạ

5. Một cái máy biết bay trên không như một con chim

6. Vị thuốc khiến con người ngủ 2 tiếng mà như đã ngủ cả 8 tiếng

7. Một cái máy biết dò tìm những kho báu còn giấu kín trên mặt trăng

**Câu 5:**Mỗi một phát minh dưới đây của các bạn nhỏ ở Vương quốc Tương Lai tương ứng với ước mơ nào của con người?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Vật làm cho con người hạnh phúc |  | ước mơ được chinh phục vũ trụ |
| Ba mươi vị thuốc trường sinh |  | ước mơ được sống trong môi trường tràn đầy ánh sáng |
| Một loại ánh sáng kì lạ |  | ước mơ được sống thật lâu |
| Một cái máy biết bay trên không như một con chim và một cái máy biết dò tìm những kho báu còn giấu kín trên mặt trăng |  | ước mơ được sống hạnh phúc |

**Câu 6:**Vì sao nơi đó có tên là Vương quốc Tương Lai?

A. Vì quốc vương đặt tên cho Vương quốc của mình mang tên Tương Lai.

B. Vì đó là một nơi vô cùng thơ mộng, tươi đẹp mà tương lai cũng thường tràn ngập những điều đẹp tươi nên mới có tên là Tương Lai.

C. Vì một cụ già đi qua phán rằng nơi đây phải tên là Tương Lai thì vương quốc mới có thể phồn vinh được.

D. Vì những người sống trong vương quốc này vẫn chưa ra đời, chưa được sinh ra trong thế giới của chúng ta.

**Câu 7.** Em thích phát minh nào nhất trong các phát minh ở Vương quốc Tương Lai? Vì sao?

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**Câu 8:**Nêu nội dung bài đọc

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**Câu 9**: Nếu là một công dân ở Vương quốc Tương Lai, em sẽ sáng chế ra vật gì? Vì sao?

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: LUYỆN TẬP VỀ DẤU GẠCH NGANG**

**Bài 1:** Nêu công dụng của dấu gạch ngang được sử dụng trong mỗi đoạn dưới đây.

a) Thấy chùm quả vắt vẻo cao tít, Sóc vội vàng ngăn Thỏ:

– Cậu đừng hái, nguy hiểm lắm!

b) Ngày 12-9 là ngày kỉ niệm Xô viết Nghệ – Tĩnh.

c) Năm điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng Việt Nam:

– Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào

– Học tập tốt,lao động tốt

– Đoàn kết tốt, kỉ luật tốt

– Giữ gìn vệ sinh thật tốt

– Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm

d) Búp bê hỏi:

– Ai hát đấy?

Có tiếng trả lời:

– Tôi hát đây.Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn bận rộn, vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy. (Nguyễn Kiên)

**Bài 2:** Dấu câu nào có thể thay thế cho những ngôi sao dưới đây? Nêu công dụng của dấu câu đó

A yellow star on a black background

Description automatically generatedChâu Chấu không đồng ý với Giun Đất. Chúng quyết định đi hỏi. Vừa hay lúc đó Kiến tha nhành lá thông đi qua, đỗ lại nghỉ. Châu Chấu hỏi Kiến :

Bác Kiến ơi, hãy nói giúp xem hôm nay là một ngày tuyệt đẹp hay đáng ghét?

A yellow star on a black background

Description automatically generatedKiến lau mồ hôi, ngẫm nghĩ một lát rồi nói :

Tôi sẽ trả lời câu hỏi của các bạn sau khi mặt trời lặn nhé.

A yellow star on a black background

Description automatically generatedThế rồi mặt trời cũng lặn, chúng đi đến tổ kiến.

A yellow star on a black background

Description automatically generated Hôm nay là ngày thế nào hả bác Kiến đáng kính?

Hôm nay là một ngày tuyệt đẹp! Tôi đã làm việc rất tốt và bây giờ có thể nghỉ ngơi thoải mái.

(Ô-xê-ê-va - Thúy Toàn dịch)

**Bài 3:** Cùng bạn hỏi đáp về ước mơ. Ghi lại 1-2 câu hỏi đáp của em và bạn, trong đó có sử dụng dấu gạch ngang. Nêu công dụng của dấu gạch ngang em vừa sử dụng.

**VIẾT: VIẾT BÀI VĂN MIÊU TẢ CON VẬT**

**Chọn 1 trong hai đề văn dưới đây:**

**Đề 1: Miêu tả một con vật em đã biết hoặc đã nhìn thấy.**

**Đề 2: Miêu tả một con vật em đã được quan sát trong công viên hoặc vườn thú.**

**BÀI 30: CÁNH CHIM NHỎ**

**ĐỌC: CÁNH CHIM NHỎ**

Có một cậu bé mơ ước được bay như chim. Nhìn những cánh chim chao liệng trên trời cao, cậu nghĩ tại sao mình lại không thể bay nhỉ.

Một hôm, cậu đến công viên chơi và gặp một cậu bé đang ngồi nghịch cát. Hai cậu làm quen với nhau. Cậu bé mơ ước được bay như chim hỏi bạn có ước mơ giống mình không.

– Không! Mình chỉ muốn biết cảm giác đi và chạy giống các cậu sẽ như thế nào. – Người bạn mới mỉm cười, đáp. Thì ra, bạn ấy bị liệt.

– Ồ, ước gì mình chia sẻ được với cậu cảm giác đó. – Cậu bé muốn bay như chim nói với bạn.

Thế rồi hai cậu bé cùng nhau xây những toà lâu đài bằng cát và cười giòn tan. Khi cha của cậu bé bị liệt nói đã tới lúc về, cậu bé mơ ước biết bay đến thầm thì vào tai ông và được ông đồng ý. Cậu bảo bạn:

– Mình chưa biết làm thế nào để giúp cậu đi và chạy được như mình. Nhưng điều này thì mình làm được.

Dứt lời, cậu xoay người lại cõng bạn. Người bạn nhỏ ôm ghì lấy cậu. Lúc đầu, cậu đi từng bước ngắn. Rồi như được tiếp thêm sức mạnh, cậu bắt đầu chạy cho tới lúc gió tạt mạnh vào mặt cả hai.

Người cha đứng lặng nhìn theo, mắt rưng rưng. Đứa con không đi được của ông đang dang rộng đôi cánh tay, vung vẩy trong gió và luôn miệng hét to:

– Con đang bay, bố ơi! Con đang bay!

(Theo Hạt giống tâm hồn, Thanh Thuỷ dịch)

**Câu 1. Tại sao cậu bé trong câu chuyện mơ ước được bay như chim?**

**A. Vì cậu thấy cánh chim chao liệng trên trời cao.**

**B. Vì cậu muốn được thoát khỏi cuộc sống đời thường.**

**C. Vì cậu muốn trở thành một siêu anh hùng.**

**D. Vì cậu muốn điều khiển những loài chim trong bầu trời.**

**Câu 2. Cậu bé gặp ai trong công viên?**

**A. Một cô bé đang chơi cát C. Một cậu bé đang chơi cát.**

**C. Một ông già đang ngồi đọc báo. D. Một bà già đang đánh bài.**

**Câu 3. Bạn mới của cậu bé mơ ước làm gì?**

**A. Được cậu bé cõng trên lưng. C. Được xây lâu đài bằng cát**

**B. Được bay như những cánh chim. D. Cười và chơi với cậu bé.**

**Câu 4:** Khi biết mong muốn của người bạn mới gặp, cậu bé mơ ước biết bay đã làm gì cho bạn?

1. Cõng cậu bé bị liệt để giúp cậu bé biết được cảm giác đi và chạy.
2. Đẩy bạn thật nhanh trên chiếc xe lăn để bạn biết cảm giác chạy.
3. Dìu bạn trên vai và đi từng bước chậm rãi để bạn biết cảm giác đi
4. Xin phép bố của bạn nhỏ mua cho bạn một dụng cụ hỗ trợ để bạn biết cảm giác đi và chạy.

**Câu 5: Cha của cậu bé bị liệt cảm thấy như thế nào khi thấy con trai mình đang cõng bạn và hét lên rằng đang bay?**

**A. Ông không quan tâm đến điều này.**

**B. Ông vui mừng, xúc động và thấy hạnh phúc cho con trai mình.**

**C. Ông bất ngờ và không biết phải làm gì.**

**D. Ông cảm thấy tự ti vì con trai mình bị liệt.**

**Câu 6:** Theo em, cậu bé bị liệt có cảm xúc như thế nào khi được bạn cũng chạy trong công viên?

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Câu 7: Nếu là cậu bé mơ ước biết bay trong câu chuyện, em sẽ có cảm nhận như thế nào khi giúp đỡ cậu bé bị liệt thực hiện được mong muốn của bản thân.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Câu 8: Nêu nội dung của câu chuyện**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Luyện tập**

**Câu 1:**

Tìm những từ ngữ gợi tả cảm xúc của người cha trong bài đọc Cánh chim nhỏ.

**Câu 2**

Đặt 1 – 2 câu với những từ ngữ em tìm được ở bài tập 1.

**VIẾT: TRẢ BÀI VĂN MIÊU TẢ CON VẬT**

**1.** Đọc lại bài làm của em và nhận xét của người thân, thầy cô để biết ưu điểm và nhược điểm của bài làm.

- Bài làm có đủ mở bài, thân bài, kết bài không?

- Các đặc điểm của con vật có được lựa chọn và miêu tả theo trình tự hợp lí không?

- Bài làm mắc mấy lỗi về dùng từ, đặt câu, chính tả?

**2.** Đọc những bài văn hay, nêu những điều em muốn học tập.

**3.** Viết lại 1 – 2 đoạn trong bài làm của em cho hay hơn. Khi viết lại đoạn văn lưu ý sử dụng các từ ngữ miêu tả sinh động,sử dụng thêm các hình ảnh so sánh, nhân hóa.

**NÓI VÀ NGHE: ĐÔI CÁNH CỦA NGỰA TRẮNG**

**Câu 1:** Con hãy ghép phần mô tả ở mảnh ghép màu xanh với bức tranh tương ứng ở mảnh ghép màu nâu:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Bài tập trắc nghiệm Kể chuyện: Đôi cánh của ngựa trắng lớp 4 có đáp án |  | a. Hai mẹ con Ngựa Trắng quấn quýt bên nhau |
| 2. Bài tập trắc nghiệm Kể chuyện: Đôi cánh của ngựa trắng lớp 4 có đáp án |  | b. Ngựa Trắng xin phép mẹ được đi xa cùng Đại Bàng. |
| 3. Bài tập trắc nghiệm Kể chuyện: Đôi cánh của ngựa trắng lớp 4 có đáp án |  | c. Ngựa Trắng ước ao có cánh như Đại Bàng Núi. Đại Bàng bảo nó: Muốn có cánh phải đi tìm, đừng suốt ngày quanh quẩn cạnh mẹ. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 4. Bài tập trắc nghiệm Kể chuyện: Đôi cánh của ngựa trắng lớp 4 có đáp án |  | d. Đại Bàng sải cánh. Ngựa Trắng làm theo lời Đại Bàng “chồm” lên phi nước đại. Lúc này nó thật sự cảm thấy bốn chân mình có thể bay giống như cánh của Đại Bàng. |
| 5. Bài tập trắc nghiệm Kể chuyện: Đôi cánh của ngựa trắng lớp 4 có đáp án |  | e. Đại Bàng núi từ trên cao lao xuống, bổ mạnh vào trán Sói, cứu Ngựa Trắng thoát nạn. |
| 6. Bài tập trắc nghiệm Kể chuyện: Đôi cánh của ngựa trắng lớp 4 có đáp án |  | f. Sói Xám ngáng đường, đe dọa Ngựa Trắng |

**Câu 2:** Vì sao Ngựa Trắng xin mẹ được đi xa cùng với Đại Bàng Núi?

1. Vì Đại Bàng hứa sẽ dẫn Ngựa Trắng đi tìm kho báu.
2. Vì Ngựa Trắng giận mẹ, muốn đi chơi xa để mẹ phải lo.
3. Vì Ngựa Trắng muốn được gặp những bạn ngựa khác.
4. Vì Ngựa Trắng mơ ước có được đôi cánh giống như Đại Bàng.

**Câu 3**: Chuyến đi đã đem lại cho Ngựa Trắng những điều gì?

1. Đem lại cho Ngựa Trắng nhiều hiểu biết mới
2. Làm cho Ngựa Trắng mạnh dạn hơn
3. Ngựa Trắng biết yêu thiên nhiên hơn
4. Làm cho bốn vó của Ngựa Trắng thức sự trở thành “đôi cánh” giống Đại Bàng

**Câu 4:** Ý nghĩa của câu chuyện **Đôi cánh của Ngựa Trắng**?

1. Phải mạnh dạn đi đó đi đây mới mở rộng tầm hiểu biết, mới mau khôn lớn, vững vàng.
2. Phải chơi với Đại Bàng Núi mới có được đôi cánh để bay xa như vậy.
3. Chê trách Ngựa Trắng đã lớn mà vẫn còn thích dựa dẫm vào mẹ.
4. Khuyên con người ta không nên chơi với loài sói, vì chúng rất gian xảo và độc ác.

**Câu 5:** Đóng vai Ngựa Trắng, hãy kể lại chuyến đi chơi của Ngựa Trắng và Đại Bàng